

Dì Hai Lò Nem

Y Nguyễn/Mai Tran

<http://maivantran.com>



Bão năm Nhâm Thìn (1952) vẫn hằng in trong ký ức thâm sâu của tôi từ lúc lên năm. Ông cố tôi nói bão này có ăn thua gì với bão năm Giáp Thìn (1904), được xem là trận bão tàn phá lớn nhất trong lịch sử miền Nam, nhưng đối với tôi là cả một vùng trời kỷ niệm. Tôi ngồi trên ngưỡng cửa sổ nhìn ra ngoài gió thổi rít lên từng hồi, cây cối ngã nghiêng theo những cơn giông, mưa không ngừng nghỉ, bầu trời xám xịt, mưa bong bóng chảy thành dòng, may mà nhà tôi nằm trên vùng đất cao nên không bị ngập. Tôi nghe tiếng lao xao bên nhà dì Hai vì bão đã đánh xập gian giữa nhà dì. Má tôi nói nhà dì sập đêm qua, nhưng may mọi người bình yên. Mái nhà lợp bằng lá dừa, nền đất sét rất phẳng,

tường nhà cũng bằng đất sét trộn rơm, lúc tôi sang nhà dì chơi tôi thích đi chân không trên thềm đất, rất mát mà dì cũng không cấm cản tôi muốn chạy đâu cũng được. Nhà dì kiểu xưa trong Nam, cũng có ba gian hai chái, có bàn thờ giữa, lư hương và hai bộ ván gỗ hai bên, mun đen mát rượi.

Trong khuôn viên nhà tôi có cả nhà dì Ba và nhà bà Máng, nhà dì Hai gần nhà tôi hơn nên nhìn thấy rõ gian giữa bị thụng xuống vì cuồng phong và mưa nặng hạt, còn hai chái thì không sao, tôi thầm nghĩ cũng may cho dì vì vẫn còn chỗ làm nem. Các cơn mưa liên tục, nước tràn đầy khắp nơi, nên má tôi không cho tôi chạy qua thăm. Dì Hai là chị của má tôi cùng cha khác mẹ, không bao giờ tôi biết đời tư của dì chỉ biết dì Hai có ba đứa con cùng làm Nem đem ra chợ bán, người trong xóm gọi dì, Dì Hai Lò Nem. Sáng sớm dì gánh nem ra chợ, người mua sỉ thì đến thẳng nhà dì, xong chợ dì mua thịt và vật liệu cần thiết để làm nem ngày sau, cứ như vậy từ ngày này sang ngày khác.

Tôi thích nhất anh Tư con của dì vì ngoài tài “quét” Nem- bỏ thịt vào cối và quét thịt cho nhuyễn -anh còn biết đàn và khéo tay, làm đồ mã rất giống thật (làm mô hình bằng giấy nhà cửa, xe cộ, đồ dùng, quần áo...) để đốt cúng cô hồn rằm tháng bảy, ai đặt gì thì anh làm cái đó. Anh Tư có thói quen thích ở trần trừ khi trời trở lạnh vào khoảng tháng chạp, anh cũng có tài đàn ca Nam Ai, Lý con sáo, Xàng xê và nhất là sáu câu Vọng cổ, anh có máy hát đĩa kim xưa, thỉnh thoảng phải thay kim mới hát rõ, cứ khoảng một hai giờ trưa là anh đem máy ra hát (đĩa xưa hãng Asia 78 tua thì phải), cải lương và tân nhạc đủ cả. Muốn hát phải lên dây thiều (dây cốt) để làm cho đĩa quay, khi nào âm phát chậm lại là phải quay thêm hát tiếp. Cái lương vọng cổ thì có những tên như Bảy Cao, Phùng Há, Năm Nghĩa (ba của Thanh Nga), Tư Sặng, Tư Chơi, Năm Sa đéc, Năm Cẩn Thơ, Văn Vĩ

(đệ nhất lục huyền cầm đàn cải lương, vọng cổ), Sáu Tưng (đàn Kim) Bảy Bá (đàn tranh- sau này tôi mới biết ông cũng là soạn giả nổi tiếng Viễn Châu) Út trà Ôn, Út bạch lan, Thanh Hương, Ba Vân, Văn Hường (hè) còn nhiều mà không nhớ hết, tuồng hát xưa như San Hậu, hay Út trà Ôn với bài Tình anh bán chiếu, Tôn tấn giá diên...

Những buổi trưa thỉnh thoảng tôi chạy sang coi dì làm Nem, hoặc tước dây gói nem cho dì, anh Tư nói muốn nghe máy thì phải đi mài kim cho ảnh, vậy là tôi bỏ cuộn dây mà tôi có nhiệm vụ tách ra thành bó 12 sợi vì một chục nem có 12 chiếc nem. Cái kim không dài khoảng 15mm mà mập và đầu phải nhọn, anh đưa cho tôi cục đá mài và hai hộp, một đựng kim cũ, một đựng kim mới mài, tôi bị anh dụ vì mài kim còn lâu hơn tước dây. Nhưng thật ra đó là cái thú mài kim và được xử dụng máy lên dây thiều kỳ lạ của tôi lúc ấy. Mài kim thì chỉ được mài một lần mà thôi thỉnh thoảng anh ra Chợ Củ mua kim và vài đĩa mới. Anh Tư bản lãnh thật vì sau này tôi mới biết anh có hai bà vợ nhưng chả thấy ai đánh ghen bao giờ.

Dì Hai hiền hậu, không bao giờ nghe dì lớn tiếng với ai, cật cùi làm nem nuôi con, lớn lên tôi chỉ biết ngày xưa dì có chồng tên Còn, con trai- anh tư Đủ, chị năm Bông, chị sáu Kiều, đọc tên mọi người thành Còn Đủ Bông Kiều cũng hay. Sáng sớm dì Hai gánh nem ra chợ Gò Vấp bán. khoảng trưa xong chợ, dì mua đồ ăn lại của bạn hàng giá rẻ rồi chia lại với má tôi nên tôi cũng mong đợi dì về xem có quà cáp gì không-thường thì bánh trái, thỉnh thoảng dì cho má tôi chục nem. Phương pháp làm nem của gi bắt đầu là “ra” thịt-cắt chọn

phần thịt để làm nem, thịt thì phải lóc mỡ ra - và luộc da. Da sau đó sẽ được bào mỏng - rồi băm ra từng sợi nhỏ. Thông thường dì cho má tôi tép mỡ - mỡ thịt chiên đến khi chảy mỡ ra, lấy hết mỡ, phần còn lại gọi là tép mỡ cũng là món ăn độc đáo của người miền Nam lục tỉnh, cơm cháy bỏ trên chút muối và mỡ, còn nhà tôi thì ăn bánh tráng cuốn chung tép mỡ với trứng luộc hoặc bì và rau "sống", trước khi ăn cơm, hầu như ngày nào cũng vậy, lâu rồi cũng thành thói quen.



Khi thịt được quết giã xong, dì pha trộn với mỡ và thính (gạo rang được xay nhuyễn) muối đường và sau cùng với da bì (còn gì nữa không thì tôi không nhớ), sau đó thịt được vo tròn sẵn sàng cho giai đoạn gói. Viên thịt được bọc tròn trong lá vông, rồi được quấn bọc một lớp lá chuối trước khi được gói trong mảnh lá chuối to rồi được cột lại 12 chiếc nem thành một chục. Nem để khoảng vài ngày thì chua ăn được. Tất cả làm bằng tay từ trưa đến tối .

Sau cơn bão một thời gian không hiểu sao dì quyết định trở về đất ông Ngoại ở Cây Thị, cất lại nhà. Ngày xưa nhà dì ở trong khuôn viên nhà Cổ tôi, không phải trả tiền mua đất, nghĩ lại tôi thấy ông tôi rất rộng lượng và lòng thương người, quả thật hiếm có trong đời này vì ngoài nhà dì Hai còn có nhà của bà Ba (chuyên làm và bán giấy tiền vàng bạc để đốt cúng- giấy nhiều màu in mực đen trên khung có khắc chữ Tàu) và gia đình bà Mắng (bà ngoài Bắc vào, ăn trầu, răng nhuộm đen không nhớ bà làm nghề gì). Cả ba gia đình chỉ có mẹ ở vậy nuôi con, nhà nào cũng có mảnh sân nho nhỏ phía trước. Dì Hai vẫn tiếp tục làm Nem một thời gian sau khi về nhà mới rồi bỏ nghề vì tuổi cao và các con không muốn tiếp tục nghề thủ công nghệ cực khổ này, thế là nem Gò Vấp không còn nữa.

Má tôi kể lại chuyện dì Hai trên đường lên chợ Gò Vấp bán nem gặp ma. Dì kể một sáng sớm mù sương trời còn tối dì phải dùng đuốc mà đi, đường xóm từ nhà tôi đến chợ phải qua một con đường hẻm cây đan vào nhau, có đủ loại cây dại và dây leo như khoai mỡ rừng, nhân lồng, lá vang, mùa hè thì mát mẻ tràn ngập tiếng ve kêu, đêm hè có đom đóm bay trên hàng rào trà giăng mắc giầy tơ hồng. Dì Hai gánh nem qua con hẻm này (vẫn còn, nhưng nhà cất kín cả hai bên hẻm)) rồi ra con đường lớn (bây giờ là Nguyễn Hồng) để ra đường Lê Quang Định, băng qua cầu Hang đến chợ Gò Vấp. Đi cách nhà một khoảng xa, dì nhìn thấy lẻo đẻo theo dì có một con heo, dì nghĩ heo nhà ai sang sớm xông chuồng thế thôi, dì dùng chân đá nhẹ nó nhưng nó vẫn đi theo, một khoảng sau lại có một con nữa đi theo, rồi cả đàn đi theo dì bực quá vì chúng lẩn quẩn theo chân dì, dì bèn dừng lại lấy đòn gánh đánh trúng một con thì nó biến thành cục đất. Dì sợ quá nhưng cũng phải cầm đầu đi đến chợ bán xong gánh nem, miệng không ngớt niệm Nam Mô A Di Đà Phật, Nam Mô Cứu Khổ Cứu Nạn Quán Thế Âm Bồ Tát thì không có heo nào theo nữa.

Má tôi tin và gần dì Hai lắm, không biết dì có biết không, má vẫn kể chuyện ma của dì nhiều lần, dầu thời gian có làm mờ ít nhiều kỷ niệm, những ký ức về dì Hai vẫn không phai mờ theo năm tháng .

Y Nguyễn/Mai Tran